

Số 2548 /BGDĐT- GDTC

V/v hướng dẫn tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1076/QĐ- TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 07 năm 2020

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các đại học, học viện;
- Các trường đại học, cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm.

Ngày 17 tháng 6 năm 2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 (gọi tắt là Quyết định 1076), với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và thể thao trường học, nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên của trẻ em, học sinh, sinh viên, góp phần nâng cao tầm vóc người Việt Nam. Để có cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm triển khai thực hiện Quyết định 1076, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các sở giáo dục và đào tạo; các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm (gọi tắt là cơ sở đào tạo) báo cáo tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Quyết định 1076, theo các nội dung, cụ thể như sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định 1076 và các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, xã hội đối với phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Tình hình thực hiện Chương trình Giáo dục thể chất, đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục thể chất trong trường phổ thông và cơ sở đào tạo;

- Phát triển hoạt động thể thao trường học;

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, giảng viên Giáo dục thể chất trong trường phổ thông và cơ sở đào tạo;

- Kết quả tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học; thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao và công tác xã hội hóa đối với công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học;

- Công tác hợp tác quốc tế, tăng cường sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức, cá nhân nước ngoài đối với công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học tại địa phương, đơn vị.

2. Những khó khăn khi triển khai thực hiện Quyết định 1076

3. Kiến nghị và đề xuất.

(Tổng hợp số liệu báo cáo theo các mẫu Phụ lục gửi kèm)

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở đào tạo tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Quyết định 1076 và gửi báo cáo kèm theo số liệu thống kê về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo địa chỉ: Vụ Giáo dục Thể chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội, điện thoại: 0912186911, email: tn tien@moet.gov.vn (đ/c Trần Ngọc Tiến, Chuyên viên Vụ GDTC)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Phùng Xuân Nhạ (để b/c);
- TT. Nguyễn Hữu Độ (để b/c);
- VT. Nguyễn Thanh Đề (để b/c);
- Công TTĐT của Bộ GDĐT (để p/h);
- Lưu: VT, Vụ GDTC (5b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC THỂ CHẤT
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Trần Văn Lam

Ký bởi: Bộ Giáo dục và Đào tạo
Cơ quan: Bộ Giáo dục và Đào tạo
Ngày ký: 13-07-2020 14:14:19
+07:00

5. BÁO CÁO VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT, THỂ THAO TRƯỜNG HỌC

TT	CÁC TRƯỜNG THUỘC TỈNH	SỐ LƯỢNG CƠ SỞ VẬT CHẤT ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG TÍNH ĐẾN NAY											Tổng số công trình do ngành TDTT Quản lý được phối hợp sử dụng cho GDTC và TT trường học (số lượng)
		Nhà tập (phòng GDTC)	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Sân tập cấp trường	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Bể bơi	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Sân chơi	CSVC khác	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Tổng số trường có đầy đủ trang thiết bị dụng cụ phục vụ dạy và học môn GDTC	Số lượng công trình xã hội hóa (tính chung tỷ lệ %)	
1	Mầm non												
2	Tiểu học												
3	Trung học cơ sở												
4	Trung học phổ thông												
5	Phổ thông nhiều cấp học												
	Tổng số:												

....., ngàythángnăm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên và đóng dấu)

3. TỔNG SỐ CÁN BỘ GIÁO VIÊN GIẢNG VIÊN GDTC ĐƯỢC BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ TÍNH ĐẾN NAY

Tổng số giáo viên, giảng viên GDTC hiện nay (năm 2020)	Tỷ lệ % giáo viên, giảng viên GDTC tăng so với năm 2015	Trình độ				TỔNG SỐ GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN GDTC ĐƯỢC BỒI DƯỠNG			TỶ LỆ % GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN GDTC ĐƯỢC BỒI DƯỠNG TĂNG SO VỚI NĂM 2015
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trình độ khác	Cấp bộ	Cấp trường	Tổng số người	

4. TỔNG HỢP CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC GDTC, THỂ THAO TRƯỜNG HỌC HIỆN NAY

SỐ LƯỢNG CƠ SỞ VẬT CHẤT ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG											
Nhà tập (phòng GDTC)	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Sân tập (sân vận động) cấp trường	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Bể bơi	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Các sân thể thao khác (bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông...)	Tỷ lệ % tăng so với 2015	Tổng số trang thiết bị dụng cụ phục vụ dạy và học môn GDTC (đảm bảo bao nhiêu % nhu cầu)	Số lượng công trình xã hội hóa (tính chung tỷ lệ %)	Tổng số công trình do ngành TĐTT Quản lý được phối hợp sử dụng cho GDTC và TT trường học (số lượng)	Ghi chú

....., ngàythángnăm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên và đóng dấu)